TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-PT
Ngày 11-01-2021
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Bà Đặng Hồ Điệp;

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng: Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Do Bản án sơ thẩm số 34/2020/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 289/2020/QĐ-PT ngày 29 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Tr; nơi cư trú: Số 25/5/278 đường Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, Quận NQ, thành phố Hải Phòng;

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H; nơi cư trú: Số 41/282 đường Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, Quận NQ, thành phố Hải Phòng,

- *Người kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị Thanh H là bị đơn.

- *Viện Kiểm sát kháng nghị*: Viện Kiểm sát nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo tài liệu có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:*

Tại Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 02/2018/QĐPT-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn anh Phạm Văn Tr. Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Nguyệt Nhi, sinh ngày 25/3/2006 và cháu Phạm Tiến Vinh, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Phạm Thiện Dương, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2008 cho anh Phạm Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020 anh Phạm Văn Tr có đơn đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi việc nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể đề nghị giao cháu Phạm Tiến Vinh, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho anh nuôi. Tại thời điểm ly hôn cũng như sau hai năm ly hôn anh Tr thấy mình có đủ điều kiện để chăm sóc các con kể cả việc nuôi cháu Phạm Thiện Dương bị thiểu năng trí tuệ ảnh hưởng đến khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của cháu, hiện cháu đang được Ủy ban nhân dân cho hưởng trợ cấp xã hội với đối tượng bị khuyết tật nặng. Anh Tr đang làm việc tại Cảng Hải Phòng, thu nhập ổn định với mức lương 18.500.000 đồng/tháng. Nơi anh cư trú gần trường học cấp I, và cấp II hơn nơi chị H cư trú nên rất thuận tiện trong việc đưa đón các con đi học. Anh Tr là đàn ông sẽ phù hợp trong việc chăm sóc và nuôi dạy cháu Vinh, sẽ được đảm bảo việc phát triển cả về tâm, sinh lý. Ngoài ra việc nuôi thêm cháu Vinh, thêm mối quan hệ bằng tình cảm chân thành, thân thiện, gần gũi giữa các thành viên trong gia đình giúp cháu Dương có thể cải tiện các kỹ năng H nhập trong cuộc sống. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giao thêm cháu Vinh cho anh nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh H không đồng ý với yêu cầu của anh Tr về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đề nghị nuôi thêm con Phạm Tiến Vinh. Cháu Vinh đã ở với chị H từ khi còn nhỏ đến nay, đã quen với nếp sống của gia đình chị H, chị H có thời gian chăm sóc, dạy dỗ con. Ngoài ra, chị H cùng hai con hiện sinh sống cùng bố đẻ chị H nên có sự hỗ trợ của gia đình trong việc chăm sóc các cháu. Chị H hiện là công chức thuộc Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và làm thêm ngoài giờ tại Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ công trình Hằng Hải, thu nhập ổn định nên không có yêu cầu gì về việc cấp dưỡng nuôi con.

** Với nội dung nêu trên, tại bản án sơ thẩm số 34/2020/HNGĐ-ST ngày 08-9-2020 của Tòa án nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng đã quyết định:*

Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Tr về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao con Phạm Tiến Vinh, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho anh Phạm Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Tr không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

** Sau khi xét xử sơ thẩm:*

- Bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết không chấp nhận yêu cầu thay đổi việc nuôi con của nguyên đơn vì hiện tại chị vẫn nuôi hai con ổn định, cháu Vinh ở với chị từ nhỏ nên quen nếp sinh hoạt hơn.

- Viện Kiểm sát nhân Quận NQ, thành phố Hải Phòng có Quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKSNQ-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 đối với Bản án sơ thẩm số 34/2020/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận NQ. Cần thu thập thêm tài liệu, chứng cứ để làm căn cứ xác định khả năng nuôi con và có hay không sự thay đổi về khả năng, hiện trạng nuôi con của anh Tr và chị H vì không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh chị H không đủ điều kiện nuôi con, vi phạm quy định về trường hợp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn tại khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H giữ nguyên yêu cầu nội dung kháng cáo, đề nghị sửa bản án sơ thẩm, không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con, không đồng ý giao con là Phạm Tiến Vinh, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho anh Phạm Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Nguyên đơn là anh Phạm Văn Tr không đồng ý với nội dung kháng cáo, giữ nguyên các quan điểm, ý kiến đã trình bày và đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định trong quá trình tiến hành tố tụng; các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKS-DS ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận NQ. Kháng cáo của bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H đúng theo quy định tại các điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền kháng cáo, đơn và thời hạn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết kháng cáo.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu thay đổi nuôi con của anh Tr là không có căn cứ, bởi lẽ: Mặc dù anh Tr có mức thu nhập cao hơn chị H nhưng từ khi ly hôn đến nay, chị H vẫn chăm sóc cháu Vinh bình thường, không có sự phản ánh không tốt từ chính quyền địa phương, không có sự thay đổi gì về điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vinh. Trong hồ sơ không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh chị H không đủ điều kiện nuôi con, vi phạm quy định về trường hợp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của chị H, chấp nhận kháng nghị số 01 ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng; căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu thay đổi nuôi con giao cháu Phạm Tiến Vinh, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho anh Phạm Văn Tr nuôi dưỡng; chị H không phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án có kháng cáo nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về tư cách người tham gia tố tụng và xét thủ tục kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng tư cách của nguyên đơn, bị đơn; kháng cáo của bị đơn, chị Nguyễn Thị Thanh H trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên là hợp pháp; kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng đúng thời hạn theo quy định tại các điều 68, 271, 272, 273,

280 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo quy định.

- Về nội dung: Hội đồng xét xử nhận thấy kháng cáo của bị đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận NQ có nội dung giống nhau, đều đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu thay đổi nuôi con giao cháu Phạm Tiến Vinh, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho anh Phạm Văn Tr nuôi dưỡng nên sẽ xem xét chung kháng cáo và kháng nghị.

[3] Sau khi anh Tr và chị H ly hôn, hiện tại anh Tr đang nuôi con chung của anh chị là cháu Phạm Thiện Dương bị thiểu năng trí tuệ, hạn chế khả năng nhận thức; chị H đang nuôi hai con là cháu Phạm Tiến Vinh và cháu Phạm Nguyệt Nhi. Trên cơ sở đánh giá điều kiện, hoàn cảnh về nhà ở, công việc, thu nhập cũng như thời gian nuôi dưỡng, chăm sóc con của hai bên là như nhau. Song xét thấy, đối với trẻ em bị khiếm khuyết thường khó khăn hơn trong giao tiếp khi tiếp xúc với xã hội và thế giới xung quanh. Hầu hết những trẻ này phụ thuộc vào gia đình trong vấn đề hoà nhập xã hội. Nếu có cha, mẹ và anh chị em, người thân trong gia đình bên cạnh, sống cùng có mối quan hệ thân thiết gần gũi, chơi đùa cùng cho trẻ tiếp xúc nhiều cùng các trẻ khác quanh nhà, gặp gỡ chơi cùng các bé khác… sẽ giúp trẻ phục hồi chức năng và dễ H nhập hơn. Đặc biệt để hướng tới mục tiêu giúp đỡ trẻ khuyết tật tiếp cận với các vấn đề xã hội, cần thiết có sự trợ giúp của gia đình, người thân trong việc chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giúp trẻ bị khuyết tật vượt qua mặc cảm và khó khăn để có cuộc sống tự lập và H nhập với xã hội, cộng đồng. Việc có cháu Vinh sống cùng một nhà do anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng để cháu Dương có thêm anh em sống cùng. Điều đó cũng giúp ích hơn cho cháu Dương cũng là con chung của anh chị nên việc anh Tr đề nghị giao cháu Vinh cho anh nuôi dưỡng cùng với cháu Dương là nguyện vọng chính đáng, hoàn toàn phù hợp đồng thời vẫn bảo đảm quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm nuôi con của cả người cha và người mẹ. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Tr là có cơ sở và căn cứ pháp luật.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, chị H trình bày chi phí nuôi cháu Vinh hiện đang học lớp 1 ở trường miễn phí và học thêm ngoại khóa hết khoảng 01 triệu, cả tiền học phí, sinh hoạt khoảng 4 triệu đồng/tháng. Xét thấy, việc chị H hiện là công chức tại UBND phường, mặc dù chị khai có làm thêm và thu nhập thêm tại Công ty Cổ phần Hàng Hải nhưng không có hợp đồng lao động và là công ty của gia đình. Quá trình giải quyết phúc thẩm chị H đã cung cấp bảng lương và trình bày chi phí nuôi con, tiền học, sinh hoạt cho cháu Vinh là phù hợp tình hình chung. Nên không cần thiết phải xác minh như yêu cầu của Viện Kiểm sát nhân dân quận NQ.

[5] Từ phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKSNQ-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng; không chấp nhận kháng

cáo của bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H. Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự,giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 34/2020/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí:

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7, khoản 8 Điều 28, Điều 147, khoản 2 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 309, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận kháng nghị số 01/QĐKNPT-VKSNQ-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng và kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh H.

2. Giữ nguyên Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 34/2020/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận NQ, thành phố Hải Phòng về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Giao con là Phạm Tiến Vinh, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho anh Phạm Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Phạm Văn Tr không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm; cộng là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng; đối trừ với số tiền tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm chị Nguyễn Thị Thanh H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006645 ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận NQ, thành phố Hải Phòng; chị Nguyễn Thị Thanh H còn phải nộp nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí.

- Trả lại cho anh Phạm Văn Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0006498 ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận NQ, thành phố Hải Phòng.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND Quận NQ;
- Chi cục THADS Quận NQ;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy